

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA

**Việc quản lý nhà nước và thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng
của thành phố Hải Phòng từ nguồn vốn ngân sách, nguồn vốn vay
giai đoạn 2010 - 2017**

Ngày 21/6/2018, Thanh tra Chính phủ đã ban hành Kết luận thanh tra số 905/KL-TTCTP về việc quản lý nhà nước và thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng của thành phố Hải Phòng từ nguồn vốn ngân sách, nguồn vốn vay giai đoạn 2010 – 2017, đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý tại Văn bản số 9473/VPCP-V.I ngày 01/10/2018 của Văn phòng Chính phủ.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 01/7/2010 quy định về công khai Kết luận thanh tra; Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 29/11/2011 của Chính phủ về hướng dẫn thực hiện Luật Thanh tra; Điều 27 Luật Phòng chống tham nhũng năm 2005 và khoản 13 Điều 1 Luật số 27/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng chống tham nhũng về công khai Kết luận thanh tra; Quy chế công khai Kết luận thanh tra của Thanh tra Chính phủ (ban hành kèm theo Quyết định số 1885/QĐ-TTCTP ngày 31/7/2012 của Tổng Thanh tra Chính phủ).

Tổng Thanh tra Chính phủ thông báo Kết luận thanh tra và ý kiến chỉ đạo xử lý sau thanh tra của Phó thủ tướng thường trực Trương Hòa Bình như sau:

Trong giai đoạn 2010 đến 2017, Hải Phòng được Trung ương quan tâm hỗ trợ vốn đầu tư phát triển từ các chương trình mục tiêu, vốn trái phiếu Chính phủ. Công tác phân bổ vốn đầu tư được UBND Thành phố chủ động ưu tiên phân bổ cho lĩnh vực giao thông, nông nghiệp, giáo dục, y tế, xây dựng trụ sở, an ninh quốc phòng.

Công tác quản lý đầu tư xây dựng đã được UBND thành phố quan tâm chỉ đạo, UBND thành phố đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện, chất lượng hoạt động quản lý đầu tư được nâng lên, đặc biệt các năm gần đây (2015 đến 2017) công tác quy hoạch, kế hoạch được điều chỉnh phù hợp với tiến trình phát triển kinh tế của địa phương; việc phân bổ vốn đầu tư đã chủ động giải quyết được những vướng mắc về cân đối vốn đầu tư, ưu tiên dự án cấp thiết, kiểm soát nợ đọng xây dựng cơ bản; hoạt động thanh tra giám sát đầu tư được tăng cường đã phát hiện, xử lý, chấn chỉnh những tồn tại, nâng cao chất lượng về quản lý đầu tư.

Quy mô vốn đầu tư phát triển trên địa bàn trong giai đoạn 2010 - 2016, với mức tăng bình quân 11%/năm, tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2010 - 2016 đạt 259.507,4 tỷ đồng. Vốn đầu tư từ ngân sách thành phố trong giai đoạn này đã tập trung bố trí cho các dự án, công trình trọng điểm, nhất là các công trình hạ

tăng kỹ thuật, các dự án hoàn thành và chuyển tiếp; việc bố trí vốn cho các dự án khởi công mới được hạn chế để cân đối vốn đầu tư.

Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội có bước phát triển mạnh trong các năm gần đây đặc biệt là lĩnh vực giao thông, đảm bảo khả năng kết nối thuận lợi trong thành phố và các tỉnh thành phố khác, đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh. Quy hoạch khu dân cư đô thị, nông thôn được quan tâm thực hiện, diện mạo đô thị, nông thôn được thay đổi tạo điều kiện thúc đẩy kinh tế xã hội phát triển, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.

Tuy nhiên, công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản của thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2010 đến 2017 còn tồn tại và thiếu sót tập trung ở một số lĩnh vực qua thanh tra như sau:

1 - Quy hoạch và Chủ trương đầu tư

Công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch cũng còn bất cập, hạn chế, quá trình thực hiện quy hoạch không phù hợp, một số quy hoạch bị chồng chéo không kết nối được khi thực hiện, do vậy đã phải điều chỉnh quy hoạch, chậm tiến độ các dự án đầu tư, hiệu quả đầu tư thấp như ở Dự án Đê biển Nam Đình Vũ phê duyệt năm 2011, hiện đang phải dừng chờ điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu công nghiệp Nam Đình Vũ; Dự án Đường trục chính Tây Nam KCN Đình Vũ, phê duyệt năm 2011, năm 2012 phải điều chỉnh do không phù hợp với quy hoạch chung mạng lưới giao thông khu vực, là vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 4, khoản 5 Điều 4 Luật Xây dựng năm 2005; Khoản 2, điểm a khoản 3 điều 2 Nghị định 12/2009/NĐ-CP.

Trách nhiệm thuộc Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, UBND thành phố Hải Phòng.

2 - Phân bổ vốn đầu tư và tình hình nợ đọng xây dựng.

- Giai đoạn từ 2010 -2015 việc phân bổ vốn đầu tư chưa tập trung còn dàn trải, dẫn đến nhiều dự án không bố trí được kế hoạch vốn, kéo dài thời gian thực hiện dự án, hiệu quả đầu tư thấp lãng phí vốn đầu tư như ở Dự án Đê biển Bạch Đằng (giai đoạn 2) phải dừng thực hiện; Dự án Đê tả Lạch Tray, phê duyệt năm 2010 đến nay bố trí được 53% kế hoạch vốn; Dự án cải tạo nâng cấp đường 356 phê duyệt năm 2010 đến nay bố trí được 22,1% kế hoạch vốn, không hoàn thành dự án theo kế hoạch.

- Việc xác định cơ cấu nguồn vốn không có cơ sở thực hiện như vốn Trung ương, vốn của địa phương và nguồn vốn khác dẫn đến thực hiện dự án không khả thi, mất cân đối, dự án kéo dài như ở Dự án đường bao phía Đông Nam quận Hải An, phê duyệt năm 2009, tổng mức đầu tư điều chỉnh năm 2012 là 2.066 tỷ đồng, vốn bố trí đạt 24,5% theo kế hoạch, trong đó vốn Trung ương bố trí được 360/1.300 tỷ đồng, nguồn vốn khác không bố trí được; Dự án Đê biển Nam Đình Vũ, phê duyệt năm 2010, tổng mức đầu tư là 3.248,874 tỷ đồng, đến nay vốn bố trí cho dự án đạt 3,5% (vốn Trung ương 113,157 tỷ/848 tỷ, vốn địa phương 2.400 tỷ không bố trí được) dự án dừng thực hiện; Dự án trường THPT chuyên Trần Phú (giai đoạn 1), phê duyệt năm 2009, với tổng mức đầu tư 177.422 triệu đồng, nguồn vốn trái phiếu Chính phủ không thực hiện được, năm 2016 đã phải điều chỉnh về ngân sách địa phương; Dự án Tuyến đường trục chính 100m Lạch Tray - Hồ Đông, phê duyệt năm

2007, tổng mức đầu tư là 4.384.565 triệu đồng, đến nay vốn bố trí được 2,8%, trong đó vốn địa phương 114.920,557 triệu đồng và vốn hỗ trợ có mục tiêu của Chính phủ 10.000 triệu đồng, để tiếp tục thực hiện dự án trên gặp khó khăn, kéo dài thời gian thực hiện hiệu quả đầu tư không đạt mục tiêu, lãng phí chi phí đầu tư, là vi phạm khoản 3, 4, 5 Điều 4 Luật Xây dựng năm 2005; Khoản 1, 2, Nghị định 12/2009/NĐ-CP của Chính phủ; Điều 3 Nghị định 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007.

Trách nhiệm, thuộc UBND thành phố Hải Phòng, Sở Kế hoạch và Đầu tư Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng và các Chủ đầu tư: Sở NN&PTNT; UBND quận Hải An; Trường TH phổ thông chuyên Trần Phú; công ty TNHH MTV Thương mại đầu tư và PT đô thị 1.

3 - Công tác khảo sát, lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư

- Về chất lượng thiết kế và lập tổng mức đầu tư

+ Công tác khảo sát, lập dự án đầu tư, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư còn hạn chế, chưa nghiên cứu tổng thể, đồng bộ, thiếu chính xác, một số dự án phải điều chỉnh nhiều lần trong quá trình thực hiện, việc phê duyệt điều chỉnh dự án, điều chỉnh tổng mức đầu tư cơ bản tăng chi phí đầu tư từ 40% đến 100%, như Dự án đầu tư XD trường THPT chuyên Trần Phú (giai đoạn 1); Dự án đầu tư xây dựng cầu Khuê, Hải Phòng; Dự án xây dựng công trình khu nhà ở sinh viên giai đoạn 1, có dự án tăng gấp 3 lần tổng mức đầu tư như Dự án Khu neo đậu tàu cá Cát Bà, do thay đổi lớn quy mô, kết cấu, cắt giảm hạng mục này, tăng khối lượng giá trị đối với hạng mục khác với giá trị lớn vượt so với giá trị được phê duyệt ban đầu. Dự án Tuyến đường trục KĐT-KCN Bến Rừng phê duyệt điều chỉnh dự án nhưng không điều chỉnh thời gian thực hiện dự án, (theo phê duyệt lần đầu hoàn thành 2017, đến thời điểm điều chỉnh đã gần hết thời hạn thực hiện dự án là không hợp lý. Bên cạnh đó là việc chậm tiến độ kéo dài từ 3 đến 8 năm ở các dự án trên, hiệu quả đầu tư thấp lãng phí ngân sách nhà nước. Là vi phạm Điều 3; Khoản 3 Điều 5; khoản 1,2 Điều 6, Khoản 1 Điều 7, Nghị định 99/2007/NĐ-CP ngày 13/9/2007 của Chính phủ; Điều 5, Điều 10, khoản 3 Điều 39 Nghị định 16/2005/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Về thiết kế cơ sở: Công tác thẩm định cho thấy một số dự án thiết kế cơ sở chưa đầy đủ, không tổng thể, chưa đảm bảo cơ sở để thẩm định. Qua kiểm tra một số dự án được phê duyệt cho thấy chất lượng thiết kế, thẩm định và phê duyệt thiết kế còn hạn chế, quá trình thực hiện đã phải điều chỉnh bổ sung như: Dự án Nút giao Lê Hồng Phong - Nguyễn Bình Khiêm, được duyệt năm 2016 thiết kế cơ sở và tổng mức đầu tư thiếu hạng mục chính như khối lượng thép cọc khoan nhồi, phần điện chiếu sáng; Dự án đầu tư xây dựng đường bao phía Đông Nam quận Hải An tại Gói thầu số 1 xây lắp công hộp bảo vệ đường ống cấp nước thô và di chuyển đường ống cấp nước thô không có trong thiết kế cơ sở, quá trình thực hiện mới bổ sung điều chỉnh. Là vi phạm Điều 5 Nghị định 16/2005/NĐ-CP và Điều 8 Nghị định 12/2009/NĐ-CP, các Điều 52, 53, Luật Xây dựng năm 2005.

Trách nhiệm thuộc Tư vấn khảo sát, lập dự án đầu tư và các đơn vị Chủ đầu tư, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư: Sở NN&PTNT; Sở Giao thông Vận tải; UBND quận Hải An; Trường TH phổ thông chuyên Trần Phú; Ban quản lý các dự án cầu Hải Phòng; Ban quản lý công trình xây dựng phát triển đô thị; Ban quản

lý khu kinh tế Hải Phòng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND thành phố Hải Phòng và Bộ Nông nghiệp và PTNT đối với việc phê duyệt dự án Khu neo đậu tàu cá Cát Bà.

- Về trình tự công tác chuẩn bị đầu tư:

+ Phê duyệt dự án đầu tư chưa có báo cáo đánh giá tác động môi trường ở Dự án Đường trục chính Tây Nam KCN Đình Vũ; Dự án Đê biển Nam Đình Vũ; Dự án khu TĐC đường Đông Khê 2 quận Ngô Quyền. Hết thời gian thực hiện dự án không điều chỉnh gia hạn như ở Dự án Tuyến đường Đông Khê 2, quận Ngô Quyền. Là thực hiện không đúng quyết định đầu tư và các quy định tại Điều 19 Luật bảo vệ môi trường năm 2005 và 2014; quy định mẫu biểu theo phụ lục số III Nghị định 12/2009/NĐ-CP ngày 10/2/2009 của Chính phủ; mục 4 Điều 28 Nghị định 12/2009/NĐ-CP. Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư và các cơ quan thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư: UBND quận Ngô Quyền; Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng; Sở Kế hoạch và Đầu tư; UBND thành phố Hải Phòng.

+ Chuyển đổi hình thức đầu tư xây dựng chuyển giao BT được Thủ tướng cho phép sang đầu tư bằng ngân sách nhà nước nhưng không báo cáo Thủ tướng Chính phủ như Dự án đầu tư xây dựng cầu Khuê, Hải Phòng là không thực hiện đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Trách nhiệm thuộc UBND thành phố Hải Phòng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý các công trình cầu Hải Phòng.

+ Không tiếp thu ý kiến các bộ ngành để thực hiện phương án thi tuyển kiến trúc đối với công trình cấp đặc biệt, công trình cầu Hoàng Văn Thụ thuộc dự án đầu tư xây dựng khu đô thị Bắc sông Cấm, là thực hiện không đúng quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 15 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng. Trách nhiệm thuộc UBND thành phố Hải Phòng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban quản lý công trình xây dựng phát triển đô thị Hải Phòng.

+ Sở Giáo dục đào tạo ban hành Quyết định thành lập Ban quản lý Dự án xây dựng trường THPT chuyên Trần Phú, là không đúng thẩm quyền, vi phạm quy định khoản 2, khoản 3, Điều 45 Luật Xây dựng 2005 quy định về nội dung, hình thức quản lý dự án đầu tư. Trách nhiệm thuộc Sở Giáo dục đào tạo và UBND thành phố Hải Phòng.

4 - Công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công dự toán công trình.

Thanh tra tại một số dự án cho thấy năng lực nhà thầu tư vấn khảo sát, thiết kế lập dự toán chưa đáp ứng yêu cầu, chất lượng thẩm tra, thẩm định dự toán hạn chế, một số dự án thực hiện công tác thẩm tra, thẩm định và phê duyệt dự toán trong thời gian quá ngắn (3 ngày hoàn thành), có tính hình thức, không đủ thời gian tham chiếu số liệu kỹ thuật giữa các bước khảo sát và thiết kế dự toán dẫn đến chất lượng dự toán được duyệt không chính xác: Công trình cầu Hoàng Văn Thụ thuộc dự án đầu tư xây dựng khu đô thị Bắc sông Cấm, thiết kế kỹ thuật và dự toán được phê duyệt trước khi có kết quả nghiệm thu khảo sát, quá trình triển khai đã phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công nhưng chưa cập nhật số liệu điều chỉnh dự toán; Dự án Cầu Khuê Hải Phòng, thực hiện phê duyệt dự toán trước khi có quyết định phê duyệt cơ cấu tổng mức đầu tư; Dự án đầu tư xây dựng cầu Hàn, Cầu Đẳng Hải Phòng, tổ chức đấu thầu và ký hợp đồng khi chưa có bản vẽ thi

công và dự toán, khối lượng hợp đồng lấy theo tổng mức đầu tư được duyệt là không đúng trình tự; Không thực hiện lập, thẩm định và trình người có thẩm quyền phê duyệt dự toán bù giá là không đúng theo qui định tại Thông tư 09/2008/TT-BXD ở Gói thầu xây lắp số 3.Đ2-T100 Dự án Tuyến đường trục chính 100m Lạch Tray - Hồ Đông.

Về chất lượng thiết kế dự toán: Hồ sơ thiết kế không đầy đủ chỉ dẫn kỹ thuật, không thống nhất giữa các bản vẽ thực hiện như ở gói thầu số 07; Gói thầu 04A và 06A thuộc Dự án Đê tả Lạch Tray; Gói thầu số 09, Xây dựng nhà học 4A và nhà học 5 Dự án đầu tư XD trường THPT chuyên Trần Phú (giai đoạn 1); Hạng mục nạo vét luồng và khu quay tàu ở gói thầu số 06 - Dự án Khu neo đậu tàu cá Cát Bà; Các dự án Đường trục chính Tây Nam KCN Đình Vũ; Dự án Đường bao phía Đông Nam quận Hải An, một số thiết kế phi kỹ thuật như đóng cọc tre dài 8m, thiết kế không tính giải pháp tiết kiệm như công trình tạm kiên cố, thiết kế 2 đường công vụ không hợp lý, công tác điều phối đất, đắp gia tải, biện pháp thi công đường, đê, đường công vụ không hợp lý; Gói thầu số 8 thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật thuộc Dự án Tuyến đường Đông Khê 2 quận Ngô Quyền, hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công có chỉ dẫn phần bê tông nhựa trong bản vẽ không khớp với thuyết minh thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật dự án, không đúng với qui định trong TCVN 8819: 2011; thiết kế bản vẽ thi công áp dụng một số tiêu chuẩn đã hết hiệu lực như ở dự án xây dựng khu bay, cảng hàng không quốc tế Cát Bi.

Thiết kế bản vẽ thi công điều chỉnh phê duyệt nhiều lần như ở dự án cải tạo nâng cấp đường 356 với 11 lần điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công; Dự án khu nhà ở sinh viên giai đoạn 1, sau 4 lần điều chỉnh thiết kế dự toán đã kéo dài thời gian thi công với nhiều lần gia hạn tiến độ. Việc lập dự toán chưa áp dụng đúng chính sách, định mức dự toán và biện pháp thi công làm tăng chi phí dự toán lớn so với phê duyệt lần đầu như: Dự án Đê tả Lạch Tray, tăng 22,6%; Gói thầu xây lắp số 12 xây lắp thiết bị thuộc Dự án cải tạo nâng cấp đường 356, sau các lần điều chỉnh dự toán đã ký 17 phụ lục hợp đồng giá trị sau điều chỉnh tăng 54%.

Những tồn tại, thiếu sót trên là vi phạm Điều 5, Điều 6, Điều 7, điểm b, khoản 3 Điều 16 Nghị định 16/2005/NĐ-CP; điểm b, c khoản 1 Điều 16 và Điều 17 Nghị định 12/2009/NĐCP ngày 12/2/2009; Các Điều 8,9,10,11 Nghị định 99/2007/NĐ-CP; Khoản 5 Điều 4; Khoản 1, khoản 3, khoản 5 Điều 72 và các Điều 52,53 Luật Xây dựng 2005.

Trách nhiệm thuộc Tư vấn khảo sát, thiết lập thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình, các đơn vị thẩm tra, thẩm định thiết kế dự toán; các đơn vị Chủ đầu tư: Sở NN&PTNT; Sở Giao thông Vận tải; UBND quận Hải An; Trường TH phổ thông chuyên Trần Phú; Ban QL các dự án cầu Hải Phòng; Ban QL công trình xây dựng phát triển đô thị; Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng, UBND quận Ngô Quyền; Công ty TNHH MTV thương mại đầu tư phát triển đô thị.

5 - Công tác đấu thầu

Kế hoạch đấu thầu được duyệt chưa khoa học và tổng thể ở các dự án:

- Dự án Đê biển Nam Đình Vũ với 07 lần điều chỉnh kế hoạch đấu thầu; Dự án đầu tư xây dựng cầu Khuê, Hải Phòng với 4 lần điều chỉnh kế hoạch đấu thầu;

Dự án Đường 356 với 5 lần điều chỉnh và ở một số dự án khác là thực hiện chưa đúng quy định tại Khoản 2, Điều 6 Luật Đấu thầu 2005 và khoản 1, Điều 33 Luật thầu 2013 và Thông tư 02/2009/TT-BKH ngày 17/02/2009 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn lập kế hoạch đấu thầu.

Trách nhiệm thuộc UBND thành phố Hải Phòng; Sở Kế hoạch & Đầu tư; các đơn vị Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Sở Giao thông vận tải Hải Phòng; Ban quản lý các công trình cầu Hải Phòng.

- Việc chia nhỏ gói thầu không đúng kế hoạch đấu thầu được duyệt ở một số gói thầu thuộc Dự án Đê tả Lạch Tray; Dự án Đê biển Bạch Đằng; Dự án Đường liên phường, quận Hải An; Dự án Đường bao phía Đông Nam quận Hải An. Là vi phạm quy định tại Điều 6 Luật Đấu thầu 2005 và Điều 33 về nguyên tắc lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Luật Đấu thầu 2013.

Trách nhiệm thuộc các Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn Hải Phòng và UBND quận Hải An.

- Điều kiện triển khai công tác đấu thầu không đảm bảo, việc chỉ định thầu các gói thầu khi chưa có Kế hoạch đấu thầu được duyệt ở một số gói thầu (giai đoạn điều chỉnh dự án) thuộc Dự án Đường bao phía Đông Nam quận Hải An; Dự án Đê biển Nam Đình Vũ. Thực hiện đấu thầu khi chưa có kế hoạch vốn được duyệt ở các gói thầu tư vấn thuộc Dự án Khu đô thị mới Bắc sông Cấm; Gói thầu tư vấn khảo sát thiết kế BVTC - DT thuộc Dự án Đường trục chính KĐT-KCN Bến Rừng. Đấu thầu chưa có phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được duyệt ở Dự án khu tái định cư phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền. Bên cạnh đó là việc điều chỉnh dự án thay đổi bổ sung hạng mục nhưng không điều chỉnh kế hoạch đấu thầu để thực hiện đối với khối lượng điều chỉnh, là không thực hiện đúng Quyết định phê duyệt dự án đầu tư, Kế hoạch đấu thầu được duyệt và vi phạm Điều 7 Luật Đấu thầu 2013 và Điều 14 Nghị định 63/2014/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành Luật Đấu thầu 2013. Khoản 1, khoản 5 Điều 72 Luật xây dựng 2005.

Trách nhiệm thuộc UBND quận Hải An, UBND quận Ngô Quyền, Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, Ban Quản lý công trình xây dựng phát triển đô thị Hải Phòng.

- Chủ đầu tư không thành lập Tổ chuyên gia xét thầu một số gói thầu thuộc Dự án Đường bao phía Đông Nam, quận Hải An. Tổ tư vấn chấm thầu không có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác đấu thầu như ở các gói thầu thuộc Dự án Đường liên phường, quận Hải An; Dự án Trường THPT chuyên Trần Phú (giai đoạn 1) là vi phạm Điều 9 về Yêu cầu đối với bên mời thầu và chuyên gia đấu thầu của Luật Đấu thầu năm 2005. Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư là UBND quận Hải An, Ban Quản lý công trình xây dựng Phát triển đô thị Hải Phòng.

- Tỷ lệ tiết kiệm thông qua đấu thầu thấp từ 0,1 đến 0,5% đối với gói thầu xây lắp thuộc các Dự án Đê tả Lạch Tray; Dự án Đường trục chính Tây Nam KCN Đình Vũ; Dự án Khu nhà ở sinh viên giai đoạn 1; Các gói thầu thuộc Dự án Trường PTTH Trần Phú đạt từ 0,25 đến 1,3%; gói thầu số 8 dự án Tuyến đường Đông Khê 2 quận Ngô Quyền đạt 1,19%; Dự án Tuyến đường trục chính 100m Lạch Tray - Hồ Đông 1,56%.

Dự án Đê biển Bạch Đằng tại gói thầu xây lắp 13 thực hiện đấu thầu ký hợp đồng với tỷ lệ tiết kiệm bằng 0,69% trong khi giai đoạn 1 thực hiện dự án với tính chất cấp bách, công trình đặc thù được Thủ tướng đồng ý cho chỉ định thầu các gói thầu của dự án, việc thay đổi hình thức đấu thầu gói thầu xây lắp 13 để giảm 5% tiết kiệm theo kế hoạch đấu thầu được duyệt ban đầu là không thực hiện đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Mặt khác dự án kéo dài 5 năm cho thấy việc đề xuất Thủ tướng áp dụng chỉ định thầu thực hiện dự án có tính cấp bách là không có cơ sở. Việc tổ chức đấu thầu nêu trên không đạt hiệu quả về tiết kiệm chi phí qua đấu thầu, *là chưa thực hiện đúng quy định tại Khoản 5 Điều 4 Luật Xây dựng.*

Trách nhiệm thuộc các Chủ đầu tư Sở NN và PTNT, Ban Quản lý Khu tế Hải Phòng, Ban Quản lý công trình xây dựng phát triển đô thị Hải Phòng, Công ty TNHH Một thành viên thương mại đầu tư và Phát triển đô thị; UBND quận Ngô Quyền.

- Hồ sơ dự thầu không đầy đủ tiêu chí đánh giá như, bằng cấp chứng chỉ nghiệp vụ, lý lịch thiết bị máy móc chứng minh năng lực nhà thầu ở Gói thầu số 7 thuộc Dự án đường liên phường, quận Hải An; Gói thầu số 23, thuộc Dự án ĐTXD cầu Khuê, Hải Phòng. Kiểm tra hồ sơ năng lực, kinh nghiệm nhà thầu được lựa chọn chưa đảm bảo yêu cầu để thực hiện gói thầu như Gói thầu Thi công xây lắp G2, Gói thầu Khảo sát TKKT, TKBVTC và TDT thuộc Dự án Đường bao phía Đông Nam quận Hải An; Lựa chọn nhà thầu không đúng với quy định điều kiện tiên quyết theo hồ sơ mời thầu về năng lực như các gói thầu số 9, 10, 11 thuộc dự án Khu bay cảng hàng không quốc tế Cát Bi, *là vi phạm Thông tư 01/2010/TT-BKH ngày 06/01/2010 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.*

Trách nhiệm thuộc các Chủ đầu tư: Ban Quản lý các dự án cầu Hải Phòng, UBND quận Hải An, các đơn vị tư vấn thẩm tra, thẩm định hồ sơ dự thầu.

- Chưa chấp hành đúng kế hoạch đấu thầu được duyệt về thời gian ở các gói thầu số 1, số 2 thuộc Dự án Đê biển Nam Đình Vũ, chậm 7 tháng; gói thầu số 1 thuộc Dự án ĐTXD cầu Khuê, chậm 16 tháng; Gói thầu số 23, Cải tạo nâng cấp đường dẫn cầu Khuê, chậm 36 tháng; Gói thầu số 10 thuộc Dự án ĐTXD trường THPT chuyên Trần Phú (giai đoạn 1) chậm 12 tháng, *là vi phạm khoản 5 Điều 10 Nghị định 58/2008/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu năm 2005 và khoản 3 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2003.*

Trách nhiệm thuộc các Chủ đầu tư: Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Ban Quản lý các dự án cầu Hải Phòng và Ban Quản lý công trình XD và PT đô thị Hải Phòng.

- Thỏa thuận liên danh không phân chia giá trị cụ thể chi tiết của từng thành viên ở các gói thầu số 1, số 2, số 3, số 4, số 5 thuộc Dự án ĐTXD đường bao phía Đông Nam quận Hải An; Gói thầu đánh giá tác động môi trường thuộc Dự án Đê biển Nam Đình Vũ; Gói thầu số 23 và 24 thuộc dự án ĐTXD cầu Khuê, Hải Phòng; các gói thầu số 5, 6, 9, 15, 28, thuộc Dự án đầu tư XD hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Bắc sông Cấm; Gói thầu số 8 thuộc Dự án Tuyến đường Đông Khê 2, quận Ngô Quyền. *Là vi phạm quy định theo Biểu mẫu số 03, Chương IV, Thông tư 01/2010/TT-BKHĐT ngày 06/01/2010; Thông tư 01/2015/TT-BKHĐT ngày 14/02/2015; Thông*

tư 03/2015/TT-BKHĐT ngày 06/5/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Điều 18 Nghị định 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 về hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu.

Trách nhiệm thuộc các Chủ đầu tư: Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, Ban Quản lý các dự án cầu Hải Phòng, Ban Quản lý công trình xây dựng phát triển đô thị Hải Phòng, UBND quận Hải An; UBND quận Ngô Quyền. Các Tổ chuyên gia xét thầu của các dự án trên.

- Gói thầu số 23 phần đảm bảo an toàn giao thông hàng hải thuộc công trình cầu Hoàng Văn Thụ (Dự án ĐTXD hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Bắc sông Cấm) có bản chất là biện pháp tổ chức thi công, nhưng hồ sơ mời thầu đưa tiên lượng cụ thể không phù hợp đối với hợp đồng trọn gói, là vi phạm điểm c khoản 1 Điều 12 của Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; không phù hợp đối với hợp đồng trọn gói được quy định tại khoản 5 Điều 15 Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng. Trách nhiệm thuộc *Ban Quản lý công trình xây dựng phát triển đô thị Hải Phòng.*

- Không mời thầu và đấu thầu khối lượng phần lán trại, đường công vụ, mà ký hợp đồng thi công sau khi có kết quả trúng thầu ở Gói thầu số 3.DD2-T100 thuộc Dự án Tuyến đường trục chính 100m Lạch Tray - Hồ Đông là vi phạm khoản 2 Điều 10, khoản 2 Điều 70 của Nghị định 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật Xây dựng. Trách nhiệm thuộc Công ty TNHH MTV thương mại và đầu tư phát triển đô thị.

6 - Công tác quản lý chất lượng công trình

- Hệ thống quản lý chất lượng chưa đầy đủ, hồ sơ quản lý chất lượng còn thiếu sót, không thực hiện đầy đủ việc kiểm tra chất lượng nguyên vật liệu đưa vào thi công và không thực hiện kiểm tra để chấp thuận phòng thí nghiệm hợp chuẩn, chấp thuận hồ sơ năng lực phòng thí nghiệm không đầy đủ máy móc thiết bị và bằng cấp cán bộ, ở các gói thầu 04A, 6A, 7, 8A thuộc Dự án đê tả Lạch Tray; gói thầu xây lắp thuộc Dự án Đường trục chính Tây Nam Khu công nghiệp Đình Vũ; Gói thầu số 24, số 2 xây lắp đường dẫn và cầu Khuê thuộc Dự án đầu tư xây dựng cầu Khuê, Hải Phòng; Gói thầu 28 thuộc dự án Khu đô thị Bắc Sông Cấm (không tổ chức lấy mẫu theo quy định, thiếu kiểm định, không có biên bản lấy mẫu thí nghiệm); Gói thầu số 2, số 3, số 4 thuộc Dự án đường bao Đông Nam quận Hải An; gói thầu số 06 - Dự án Khu neo đậu tàu cá Cát Bà; gói thầu xây lắp số 8 Dự án Tuyến đường Đông Khê 2, quận Ngô Quyền, là vi phạm quy định Nghị định 209/NĐ-CP ngày 16/12/2004 về quản lý chất lượng công trình; Điều 12, Điều 14 Thông tư 27/2009/TT-BXD ngày 31/7/2009 và Điều 16, 17 Thông tư 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 của Bộ Xây dựng về quản lý chất lượng công trình xây dựng. Điều 27 Nghị định 15/2013/NĐ-CP ngày 06/2/2013 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng, khoản 3 Điều 120 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13.

- Bản vẽ hoàn công thực hiện theo nhà thầu, chưa thực hiện tổng hợp cho cả gói thầu; chưa cập nhật đầy đủ tài liệu thay đổi, ở các gói thầu thuộc dự án Kiên cố hóa và điều chỉnh cục bộ hướng tuyến đê tả Lạch Tray, từ An Đồng đến cầu

Rào, là vi phạm Điều 27 Nghị định 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ; Điều 16 Thông tư 27/2009/TT-BXD ngày 31/7/2009, Điều 18 Thông tư 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 của Bộ Xây dựng về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Trách nhiệm thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban quản lý khu kinh tế Hải Phòng; Ban quản lý các công trình cầu Hải Phòng; Ban quản lý CTXD phát triển đô thị; UBND quận Hải An; UBND quận Ngô Quyền, Tư vấn giám sát và Nhà thầu thi công xây dựng.

- Không có biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành khi thanh toán; dự toán điều chỉnh được thẩm tra không ghi rõ ngày, tháng; hồ sơ quyết toán không đầy đủ chữ ký xác nhận của các bên liên quan như ở gói thầu số 8 thuộc dự án Trường PTTH Trần Phú, là vi phạm Điều 25, Điều 26 Nghị định 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 của Chính phủ về Quản lý chất lượng công trình; Điều 26 Nghị định 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ.

Trách nhiệm thuộc Trường PTTH chuyên Trần Phú, tư vấn giám sát và nhà thầu thi công.

- Gói thầu số 19: Rà phá bom mìn, vật nổ (xây dựng cầu Hoàng Văn Thụ) Hồ sơ nghiệm thu thiếu nhật ký hình ảnh; không có biên bản nghiệm thu thiết bị thi công; Không thực hiện kiểm định chất lượng của cơ quan chức năng thuộc Bộ Quốc phòng, là vi phạm Điều 32 Quyết định số 95/QĐ-BQP ngày 07/8/2003 của Bộ Quốc phòng về việc ban hành qui trình thăm dò tìm, xử lý bom mìn và Thông tư số 121/2012/TT-BQP ngày 12/11/2012 của Bộ Quốc phòng.

Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư Ban Quản lý công trình xây dựng phát triển đô thị Hải Phòng và nhà thầu thi công.

- Công tác khảo sát không được Chủ đầu tư giám sát chất lượng, không có biên bản thẩm định, nghiệm thu công tác hoàn thành khảo sát tại gói thầu số 4 Đo đạc lập bản đồ địa chính tỷ lệ 1/500 thuộc Dự án đầu tư XD hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Bắc sông Cấm, là vi phạm Điều 14 và Điều 16 của Nghị định 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư Ban Quản lý công trình xây dựng phát triển đô thị Hải Phòng và nhà thầu .

7 - Hợp đồng Xây dựng

- Chủ đầu tư không thực hiện ký phụ lục hợp đồng gia hạn tiến độ khi đã hết thời hạn thực hiện hợp đồng như ở gói thầu số 05 và gói số 08B thuộc Dự án Đề tài Lạch Tray; gói thầu số 8 thuộc dự án Tuyến đường Đông Khê 2 tại quận Ngô Quyền; các gói thầu Gói XL G3, Gói XL G5 thuộc Dự án Đường bao phía Đông Nam quận Hải An, đến thời điểm thanh tra đã chậm từ 6 tháng đến 1 năm, là vi phạm Điều 37 và Điều 38 Nghị định 48/2010/NĐ-CP ngày 07/5/2010 về hợp đồng trong hoạt động xây dựng.

Trách nhiệm thuộc các Chủ đầu tư Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; UBND quận Ngô Quyền; UBND quận Hải An, và nhà thầu thi công.

- Phụ lục hợp đồng chỉ bổ sung phần giá trị mà không nêu rõ phạm vi công việc bổ sung là không chặt chẽ, không có tính pháp lý ràng buộc như thực hiện ở các gói thầu xây lắp số 2, số 3, số 4 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bao phía Đông Nam quận Hải An, là vi phạm Điều 12 Nghị định 48/2010/NĐ-CP ngày 07/5/2010 về hợp đồng trong hoạt động xây dựng.

Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư UBND quận Hải An.

- Phụ lục Hợp đồng điều chỉnh tiến độ thi công gói thầu không xác định rõ nguyên nhân, để làm cơ sở điều chỉnh giá do thay đổi chính sách tiền lương như ở Gói thầu xây lắp số 08, thuộc Dự án đầu tư xây dựng trường THPT chuyên Trần Phú (giai đoạn 1), là vi phạm Điều 38 Nghị định 48/2010/NĐ-CP ngày 07/5/2010 về hợp đồng trong hoạt động xây dựng.

Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư là Trường PTTH chuyên Trần Phú và nhà thầu xây dựng.

- Hình thức hợp đồng trọn gói là không phù hợp với tính chất công việc, do không xác định được chính xác khối lượng phải thực hiện như Gói thầu số 04, số 06, số 19, 23 Công trình cầu Hoàng Văn Thụ thuộc Dự án đầu tư XD hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Bắc sông Cấm, là vi phạm khoản 5 Điều 15 Nghị định 37/2015/NĐ-CP.

Trách nhiệm thuộc Ban quản lý công trình xây dựng phát triển đô thị Hải Phòng.

- Không thực hiện ký đầy đủ phụ lục hợp đồng khi có thay đổi khối lượng phải thực hiện như Gói thầu số 04 thuộc Dự án đầu tư XD hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Bắc sông Cấm; Gói thầu thi công xây dựng công trình đường Dự án Đường trục chính Tây Nam Khu công nghiệp Đình Vũ, là vi phạm Điều 12, 36, 37 Nghị định 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 về quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; Điều 12, 35, 36 Nghị định 48/2010/NĐ-CP ngày 07/5/2010 về hợp đồng trong hoạt động xây dựng.

Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư Ban quản lý công trình xây dựng phát triển đô thị Hải Phòng; Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng.

- Gói thầu 28, Xây dựng Cầu chính, cầu dẫn, cầu Hoàng Văn Thụ, hợp đồng theo đơn giá điều chỉnh là không phù hợp (Dự toán xác định không có dự phòng trượt giá); việc sử dụng dự phòng phí không được quy định rõ ràng trong hợp đồng; việc thu hồi tạm ứng không đưa ra được tỷ lệ thu hồi tại các kỳ thanh toán, là vi phạm khoản 2 Điều 6 của Thông tư 09/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn hợp đồng thi công xây dựng công trình.

Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư Ban quản lý công trình xây dựng phát triển đô thị Hải Phòng.

- Dự án Tuyến đường trục chính 100m Lạch Tray - Hồ Đông tại Gói thầu xây lắp số 3.Đ2-T100, Hợp đồng theo đơn giá nhưng không có phụ lục đơn giá chi tiết để phục vụ công tác thanh, quyết toán. Hợp đồng không nêu rõ phần tạm ứng để mua vật liệu nhưng Chủ đầu tư lại không bù giá phần tạm ứng (10%) cho nhà thầu là không đúng quy định tại Thông tư số 09/2008/TT-BXD (Khoản 5 Văn

bản số 1551/BXD-KTXD ngày 01/8/2008 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn thêm một số nội dung của Thông tư 09/2008/TT-BXD).

Trách nhiệm thuộc Chủ đầu tư Công ty TNHH một thành viên thương mại đầu tư phát triển đô thị.

8 - Nghiệm thu, thanh toán

- Công tác thanh toán chưa thực hiện đúng quy định trong hợp đồng xây dựng ở Dự án Khu đô thị mới Bắc sông Cẩm tại Gói thầu số 06 (Khảo sát địa hình, địa chất và lập dự án khả thi) thanh toán trước khi có phương án kiến trúc được chọn; Gói thầu số 05 Đánh giá tác động môi trường, thanh toán trước khi nghiệm thu công tác tư vấn là vi phạm Hợp đồng xây dựng được ký kết.

- Hồ sơ thanh toán chưa có bảng tính khối lượng chi tiết ở Gói thầu rà phá bom mìn vật liệu nổ thuộc Dự án Đê biển Nam Đình Vũ; Gói thầu số 08, thi công xây dựng thuộc Dự án Tuyến đường Đông Khuê 2, quận Ngô Quyền; Gói thầu số 3.Đ2-T100 thi công xây lắp thuộc Dự án Tuyến đường trục chính 100m Lạch Tray - Hồ Đông, là vi phạm Khoản 2 Điều 29 Nghị định 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 về quản lý dự án đầu tư xây dựng và Khoản 2 Điều 33 Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Gói thầu số 3.Đ2-T100 Thi công xây lắp thuộc Dự án Tuyến đường trục chính 100m Lạch Tray - Hồ Đông: việc thanh toán bù giá vào các kỳ thanh toán khi Dự toán bù giá chưa được người có thẩm quyền phê duyệt là vi phạm khoản 3 Điều 5 Thông tư 08/2010/TT-BXD ngày 29/7/2010 của Bộ Xây dựng và khoản 2 Văn bản số 1551/BXD-KTXD ngày 01/8/2008 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn thêm một số nội dung của Thông tư 09/2008/TT-BXD.

Trách nhiệm thuộc Ban quản lý CTXD phát triển đô thị; Ban QL khu kinh tế Hải Phòng; UBND quận Ngô Quyền; Công ty TNHH MTV thương mại đầu tư và phát triển đô thị.

9 - Công tác giải phóng mặt bằng

Công tác giải phóng mặt bằng chậm, kéo dài ở hầu hết các dự án, việc triển khai dự án khi chưa đủ điều kiện mặt bằng thi công, khi triển khai dự án chưa thu hồi đất, chưa có phương án bồi thường GPMB, dẫn đến khi thực hiện vướng mắc không đảm bảo tiến độ dự án. Trách nhiệm thuộc UBND thành phố Hải Phòng, UBND quận, huyện và Chủ đầu tư được giao nhiệm vụ về giải phóng mặt bằng.

10 - Một số sai phạm về tài chính

Tổng sai phạm tài chính qua thanh tra ở một số dự án nêu trên là **59.171,768** triệu đồng.

- Dự án cải tạo nâng cấp đường 356 đoạn 2A từ ngã 3 Nguyễn Bình Khiêm đến đập Đình Vũ, Km0- Km2+231, đề nghị giảm trừ **2.779,915** triệu đồng (trong đó Gói thầu xây lắp số 12, thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị là 953,553 triệu đồng; Gói thầu số 12A xây lắp phần cầu vượt 1.826,362 triệu đồng).

- Dự án Xây dựng nút giao khác mức giữa đường Lê Hồng Phong với đường Nguyễn Bình Khiêm, đề nghị giảm trừ giá trị hợp đồng Gói thầu số 5 xây lắp Nút giao khác mức đường Lê Hồng Phong - Nguyễn Bình Khiêm **815,885** triệu đồng.

- Dự án Kiên cố hóa và điều chỉnh cục bộ hướng tuyến đê tả Lạch Tray, từ An Đồng đến cầu Rào, đoạn từ K19+000 đến K23+160 và từ K24+118 đến K26+130, đề nghị giảm trừ **2.473,463** triệu đồng (trong đó điều chỉnh giảm chi phí dự phòng trong dự toán là 2.082 triệu đồng. Giảm trừ thanh, quyết toán các gói thầu: Gói thầu số 04^a là 62,824 triệu đồng; Gói thầu số 06^a là 236,483 triệu đồng; Gói thầu số 08^a là 92,156 triệu đồng).

- Dự án củng cố nâng cấp đê biển Bạch Đằng Km0-Km14+500. Đề nghị giảm trừ **1.376,201** triệu đồng (trong đó Gói thầu số 4 Củng cố, nâng cấp đê biển Bạch Đằng từ K2+900 đến K8+750 và xây mới cống Mi Sơn là 443,361 triệu đồng; Gói thầu số 13 Hoàn thiện mặt cắt đê, củng cố hóa mặt đê, kè mái đê biển từ k8+750 đến k13+420 là 932,840 triệu đồng).

- Dự án đầu tư xây dựng đường bao phía Đông Nam quận Hải An, đề nghị giảm trừ **7.036,793** triệu đồng (trong đó Gói thầu thi công chống mối công trình là 449,305 triệu đồng; Gói thầu số 02 xây lắp đoạn Km0+642.26-Km3+100, là 1.309,345 triệu đồng; Gói thầu số 03: xây lắp đoạn Km3+100 - Km3+900, là 3.258,835 triệu đồng; Gói thầu số 04: xây lắp đoạn Km3+900-Km7+075, là 2.019,208 triệu đồng).

- Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường trục chính giao thông Khu đô thị và Khu công nghiệp Bến Rừng, Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, kiểm tra chi phí hợp đồng xây dựng Gói thầu xây lắp số 10A đề nghị giảm trừ **2.277,673** triệu đồng.

- Dự án đầu tư xây dựng công trình tuyến đê biển Nam Đình Vũ thuộc Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải. Gói thầu rà phá bom mìn vật liệu nổ đề nghị giảm trừ là **3.633,000** triệu đồng gồm (Tổng công ty XD Trường Sơn là 2.594,000 triệu đồng; Lữ đoàn 299 - Quân đoàn 1 là 1.039,000 triệu đồng).

- Dự án Đường trục chính Tây Nam Khu công nghiệp Đình Vũ, đề nghị giảm trừ với giá trị **12.251,266** triệu đồng (trong đó Gói thầu thi công xây dựng công trình đường là 11.146,492 triệu đồng; Phần dự toán an toàn giao thông điều chỉnh là 1.104,774 triệu đồng).

- Dự án đầu tư xây dựng cầu Khuê, Hải Phòng, đề nghị giảm trừ **4.248,259** triệu đồng (trong đó Gói thầu số 23, Cải tạo nâng cấp 1,8km đường dẫn cầu Khuê (đoạn cống Đồng Hâu - Trạm bơm Mỹ Đức 650,162 triệu đồng; Gói thầu số 24 cải tạo, nâng cấp 1,9 km đường dẫn cầu Khuê đoạn trạm bơm Mỹ Đức - cầu Nguyệt là 452,616 triệu đồng; Gói thầu số 02, xây dựng cầu Khuê là 3.145,481 triệu đồng, phần điều chỉnh giá do không thực hiện bù giá tháng 9/2010).

- Dự án xây dựng cầu Hàn đề nghị phê duyệt dự toán giảm trừ **7.603,497** triệu đồng giá trị được duyệt trong tổng mức đầu tư không đúng (có phụ lục đính kèm)

- Dự án đầu tư xây dựng cầu Đăng, đề nghị phê duyệt dự toán giảm trừ **8.367,982** triệu đồng giá trị được duyệt trong tổng mức đầu tư không đúng (có phụ lục đính kèm)

- Dự án Đầu tư xây dựng Hạ tầng kỹ thuật khu đô thị mới Bắc sông Cấm, đề nghị giảm trừ **4.434,013** triệu đồng (trong đó Gói thầu số 12 Thí nghiệm nén tĩnh cọc, siêu âm, thử PIT là 292,820 triệu đồng; Gói thầu số 19 Rà phá bom mìn, vật liệu nổ là 124,371 triệu đồng; Gói thầu số 23 Lập phương án bảo đảm an toàn

hàng hải là 514,006 triệu đồng; Gói thầu 28 Xây dựng Cầu chính, cầu dẫn, cầu Hoàng Văn Thụ là 3.502,816 triệu đồng).

- Dự án Tuyến đường trục chính 100m Lạch Tray - Hồ Đông, đề nghị giảm trừ chi phí hợp đồng *Gói thầu số 3.Đ2-T100* Thi công xây lắp nền đường, thoát nước mưa, thoát nước thải, trạm bơm, cây xanh và cung cấp lắp đặt thiết bị đoạn từ KM5+900- Km6+694) là **1.501,624** triệu đồng.

- Dự án đầu tư xây dựng Tuyến đường Đông Khê 2 (giai đoạn 1), quận Ngô Quyền, tại Gói thầu số 08 Thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật tuyến đường Đông Khê 2 - Giai đoạn I - đoạn ngã tư Nguyễn Bình Khiêm - Văn Cao - Lê Lợi là 373,297 triệu đồng.

II - Kiến nghị.

Từ những nội dung kết luận trên, Tổng Thanh tra Chính phủ báo cáo và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

1 - Về cơ chế chính sách

1.1 - Đối với Bộ Xây dựng:

- Đề nghị Bộ Xây dựng cần rà soát lại định mức xây dựng đối với định mức chuyên ngành đặc thù do các Bộ, ngành khác ban hành không có sự thống nhất với định mức của Bộ Xây dựng như định mức công tác khảo sát đo đạc do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành, để áp dụng thống nhất trong đầu tư xây dựng cơ bản.

- Nghiên cứu ban hành quy định áp dụng trong công tác thẩm định giá đối với một số chủng loại vật liệu không phổ biến thông thường trong báo giá của địa phương, để tránh tình trạng Nhà thầu thẩm định giá theo phương pháp lấy báo giá của 3 nhà sản xuất do đơn vị thu thập để làm cơ sở lập phê duyệt dự toán công trình như hiện nay dẫn đến một số vật liệu có sự chênh lệch lớn về giá, không phù hợp với thị trường.

1.2 - Đối với UBND Thành phố Hải Phòng:

- Có biện pháp chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn đã nêu trong kết luận thanh tra.

- Khẩn trương thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại hoạt động của các Ban Quản lý đầu tư xây dựng theo Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về hình thức tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Rà soát các dự án đầu tư và tập trung nguồn lực vốn đầu tư vào các dự án trọng điểm cấp thiết để hoàn thành dự án theo kế hoạch, chỉ đạo quyết liệt trong công tác giải phóng mặt bằng có phương án tháo gỡ khó khăn cho các Chủ đầu tư thực hiện dự án đảm bảo tiến độ được duyệt.

2 - Về kinh tế

Tổng giá trị sai phạm đề nghị giảm trừ **59.171,768** triệu đồng, gồm:

- Giảm trừ khi phê duyệt dự toán công trình các dự án cầu Hàn, cầu Đăng Hải Phòng với giá trị **15.971,479** triệu đồng.

- Giảm trừ khi thanh, quyết toán ở các Dự án với giá trị **43.200,289** triệu đồng gồm:

1) Dự án cải tạo nâng cấp đường 356 đoạn 2A từ ngã 3 Nguyễn Bình Khiêm đến đập Đình Vũ, Km0- Km2+231, là **2.779,915** triệu đồng.

2) Dự án Xây dựng nút giao khác mức giữa đường Lê Hồng Phong với đường Nguyễn Bình Khiêm là **814,885** triệu đồng.

3) Dự án kiên cố hóa và điều chỉnh cục bộ hướng tuyến đê tả Lạch Tray, từ An Đồng đến cầu Rào, đoạn từ K19+00 đến K23+160 và từ K24+118 đến K26+130, là **2.473,463** triệu đồng.

4) Dự án củng cố nâng cấp đê biển Bạch Đằng là **1.376,201** triệu đồng.

5) Dự án Đường bao phía Đông Nam quận Hải An, đề nghị giảm trừ **7.036,693** triệu đồng.

6) Dự án tuyến đường trục chính giao thông Khu đô thị và Công nghiệp Bến Rừng (Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải) là **2.277,673** triệu đồng.

7) Dự án ĐTXD công trình tuyến đê biển Nam Đình Vũ (Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải) là **3.633,000** triệu đồng.

8) Dự án Đường trục chính Tây Nam Khu công nghiệp Đình Vũ là **12.251,266** triệu đồng.

9) Dự án đầu tư xây dựng cầu Khuê, Hải Phòng, là **4.248,259** triệu đồng.

10) Dự án Hạ tầng KĐT mới Bắc sông Cấm, là **4.434,013** triệu đồng.

11) Dự án Tuyến đường trục chính 100m Lạch Tray - Hồ Đông, là **1.501,624** triệu đồng.

13) Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật Tuyến đường Đông Khê 2, quận Ngô Quyền là **373,297** triệu đồng.

14) Một số dự án lập, thẩm định, phê duyệt điều chỉnh dự toán với các chi phí không phù hợp đã đề cập ở Kết luận thanh tra, đề nghị Chủ đầu tư kiểm tra phê duyệt điều chỉnh lại cho đúng quy định như ở Gói thầu số 2, Dự án đường bao Đông Nam; Gói thầu xây lắp thuộc Dự án Đê biển Nam Đình Vũ; Gói thầu số 8 (về giá sơn dẻo DPI và đá xẻ) thuộc Dự án tuyến đường Đông Khê 2 quận Ngô Quyền để làm căn cứ nghiệm thu, thanh toán tránh lãng phí chi phí vốn đầu tư. Dự án Trường phổ thông TH chuyên Trần phú đề nghị Chủ đầu tư phê duyệt điều chỉnh đối với biện pháp thi công từ bê tông đúc sẵn sang bê tông đổ tại chỗ do thay đổi biện pháp thi công cho phù hợp với hồ sơ dự thầu.

3 - Về xử lý hành chính

- Kiểm điểm làm rõ trách nhiệm trong việc đề xuất, chủ trương đầu tư các dự án liên quan đến những bất cập, tồn tại trong thực hiện quy hoạch, công tác bố trí vốn đầu tư và giải phóng mặt bằng như Dự án Đê biển Nam Đình Vũ và một số dự án chậm tiến độ khác trên địa bàn nêu ở phần Kết luận thanh tra.

- Kiểm điểm trách nhiệm đối với lãnh đạo UBND thành phố Hải Phòng phụ trách đầu tư xây dựng qua các thời kỳ để xảy ra sai phạm, khuyết điểm đã nêu trong kết luận thanh tra giai đoạn 2010 đến 2017.

- UBND thành phố Hải Phòng chỉ đạo các Sở, ban, ngành liên quan và các Chủ đầu tư kiểm điểm nghiêm túc rút kinh nghiệm về sai phạm, khuyết điểm trong công

tác quản lý đầu tư các dự án, chấn chỉnh và có biện pháp khắc phục những tồn tại nêu trong Kết luận thanh tra.

III – Chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Kết luận thanh tra

Ngày 01/10/2018, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 9473/VPCP-V.I thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó thủ tướng thường trực Trương Hòa Bình về Kết luận thanh tra về đầu tư xây dựng tại Thành phố Hải Phòng như sau:

1. Đồng ý với Kết luận thanh tra số 905/KT-TTCT ngày 11/6/2018 về thanh tra việc quản lý nhà nước và thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng của thành phố Hải Phòng từ nguồn vốn ngân sách, nguồn vốn vay giai đoạn 2010-2017.

2. Bộ Xây dựng và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng tổ chức thực hiện các kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại Kết luận thanh tra số 905/KL-TTCT ngày 11/6/2018, báo cáo kết quả lên Thủ tướng Chính phủ

Trên đây là Kết luận thanh tra việc quản lý nhà nước và thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng của thành phố Hải Phòng từ nguồn vốn ngân sách, nguồn vốn vay giai đoạn 2010-2017 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện Kết luận thanh tra. *T. Phan*

Nơi nhận: *(Hưu)*

- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Phó Tổng TTCT Nguyễn Văn Thanh;
- Cục I, Vụ KH, TC&TH, Vụ GS, TĐ&XLSTT;
- Trung tâm Thông tin (để đăng tải trên cổng TT của TTCT);
- Lưu: VT, H.sơ ĐTT.

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Nguyễn Văn Thanh

